TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2020/HSST
Ngày 23 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2020/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXX-HS ngày 10/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1981 tại tỉnh Thái Bình; thường trú: Thôn K, xã S huyện P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc N và con bà Vũ Thị B, bị cáo có vợ tên Phạm Thị T, sinh năm 1986 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 16/8/2015, Công an phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 1.250.000 đồng, về hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên trong gia đình, theo quyết định số 0002816, bị cáo chưa nộp tiền phạt.

Nhân thân: Ngày 23/12/2005, Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.125.000 đồng do có hành vi Đánh bạc, bị cáo nộp tiền phạt ngày 11/4/2006.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 05/2/2020 và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn C; anh Hồ Ngọc L; anh Hà Văn H; anh Vũ Đình T; anh Đinh Văn C; anh Phạm Quang L; anh Đặng Quang C; anh Hồ Ngọc Anh T; chị Phạm Thị N; anh Nguyễn Thanh T; anh Nguyễn Văn L, anh Đinh Văn S, tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Ngọc N, Đinh Văn S, Nguyễn Văn C, Hồ Ngọc L, Hà Văn H, Đinh Văn C, Phạm Quang L1, Vũ Đình T, Đặng Quang C1, Nguyễn Văn T2, Phạm Thị N1, Hồ Ngọc Anh T2, Nguyễn Văn L, Uông Ngọc T3 là bạn.

Khoảng giữa năm 2015, bị cáo N cùng với S, C, L, H, L1, C, T1, L1, N1, T2, N2, C1, T3, T4 và Đạo (không rõ nhân thân) lập nhóm đánh bạc dưới hình thức "đoán xu" thắng thua bằng tiền để thu hút số người đi đường tham gia chơi. C chuẩn bị một bộ đoán xu cho đồng phạm chơi. Cách thức chơi người làm cái dùng ngón tay búng 01 hoặc 02 miếng xu hình tròn bằng kim loại (đường kính khoảng 01cm/xu) vào trong 01 cái chum bằng nhựa hoặc chum bằng sứ rồi úp lại. Sau khi quan sát nhà cái búng xu vào chum, người tham gia chơi sẽ đoán số xu có trong chum và dùng tiền đặt vào các con số từ 1 đến 4 được vẽ sẵn trên 01 tấm bìa giấy các tông có kích thước khoảng 40 x 50 cm. Sau khi người chơi đặt tiền, nhà cái mở chum và đếm số xu có trong chum để tính thắng thua với người tham gia chơi. Nếu số xu có trong chum đúng với con số mà người chơi đặt tiền thì người chơi thắng nhà cái, ngược lại thì thua. Tỷ lệ ăn thua là 1:1.

Quá trình chơi người làm cái búng xu vào trong chum cho người chơi xem, người chơi đặt tiền. Lợi dụng khi người chơi lấy tiền ra đặt, người làm cái thao tác nhanh chóng, lén búng thêm 01 xu hoặc gạt bớt 01 xu ra khỏi chum nhưng không cho người chơi nhìn thấy để người chơi đoán sai số xu có trong chum. Ngoài ra, các tên đồng phạm khác sẽ giả vờ đặt tiền theo để kích thích người chơi, hô số xu cho người chơi biết, cổ vũ hoặc có động thái khác làm cho người chơi mất cảnh giác, tạo điều khiện thuận lợi cho người làm cái thực hiện hành vi thêm hoặc bớt số xu trong chum. Để tạo cho số người đi đường vào tham gia chơi nhiều C và các đồng phạm dàn cảnh giả bộ cùng nhau chơi để câu nhử người đi đường vào tham gia chơi. Trước khi chơi C phân công người làm cái, người làm "cò" đóng giả người đi đường vào tham gia chơi, đóng giả người cổ vũ đồng thời để không bị cơ quan Công an truy bắt trong quá trình chơi, C phân công người cảnh giới, sắp xếp thời gian đánh bạc vào các buổi trưa từ 11 giờ đến 12 giờ hoặc buổi chiều từ 16 giờ đến 17 giờ và bố trí địa điểm đánh bạc trên các tuyến đường lớn để dễ tẩu thoát như đường ĐT743B đoạn gần cổng bệnh viện Quân đoàn 4 hoặc đường ĐT743B đoạn đường gần bến xe Tân Đông Hiệp.

Quá trình điều tra xác định N cùng các đồng phạm đánh bạc cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 12/6/2016, bị cáo N, S, C, L, H, L1, C1, T, L1, N1, T2, C1, T3, T4 và tên Đạo tập trung tại nhà C ở 43C ấp 3, xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tại đây C rủ tất cả đến cổng bệnh viện Quân đoàn 4 dàn cảnh đánh bạc bịp, C phân công cho L làm cái, C cùng với L1, T, N, C1, T 1 cảnh giới, L, H, T2, T3, S và Đạo đóng giả làm người chơi bạc, C, N đóng giả người xem, cổ vũ.

Sau đó bị cáo N cùng các đồng phạm đi đến đoạn đường ĐT 743B cách cổng bệnh viện Quân đoàn 4 khoảng 100 m thuộc địa bàn khu phố Thống Nhất 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An). Tại đây, S lấy 900.000 đồng (tiền C đưa cho S) chia cho L 200.000 đồng, chia cho H 200.000 đồng, chia cho L1 200.000 đồng còn lại 300.000 đồng S, T, T1 chia nhau để làm vốn đánh bạc. Riêng C điều khiển xe mô tô biển số 59G1 – 34822 đến ngã ba cây xăng 71 thuộc khu phố Thống Nhất 2, phường Dĩ An cảnh giới, C điều khiển xe mô tô kiểu dáng Yamaha Nouvo không rõ biển số đến ngã ba giao nhau giữa đường ĐT743B với đường Đại lộ Độc Lập thuộc khu phố Thống Nhất 2 để cảnh giới (hai địa điểm này cách nơi đánh bạc khoảng 1km) còn T, N, L, T1 đứng cảnh giới xung quanh địa điểm đánh bạc trong bán kính khoảng 30 m. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, trong lúc L và đồng phạm đang dàn cảnh đánh bạc với nhau anh Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 64V2 – 2016 đi từ hướng quận Thủ Đức đến. Khi thấy đông người tụ tập, T dừng lại xem rồi tham gia đánh bạc (đoán xu) thắng thua bằng tiền với nhóm của N. Sau khi chơi khoảng 10 ván, mỗi ván T đặt từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng thì T thua hết 3.200.000 đồng. Lúc này, T lấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 64V2 – 2016 và chìa khóa xe làm hiện vật để tiếp tục đánh bạc, mỗi ván đặt tiền 200.000 đồng đến 500.000 đồng cho nhà cái, ngoài ra còn "đá" riêng (đặt cược riêng) với các con bạc khác. Chơi được khoảng hơn 20 ván, T thua thêm số tiền là 9.000.000 đồng nên lúc này, L giữ giấy chứng nhận đăng ký xe cùng chìa khóa xe. T phản ứng bằng cách dùng tay giật lại chìa khóa và giấy chứng nhận đăng ký xe vì phát hiện L và đồng bọn dàn cảnh đánh bạc gian lận nhưng bị L dùng tay tát vào mặt, bị cáo N dùng chân đá vào mặt T (không để lại thương tích). Tiếp đó, L và đồng phạm vây quanh, yêu cầu T trả 9.000.000 đồng tiền thua bạc. T đem xe mô tô biển số 64V2 – 2016 đi đến tiệm cầm đồ Phú Phong II thuộc địa chỉ 108/20B, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An) cầm xe được 6.000.000 đồng trả cho nhóm L (nhóm L bớt cho T 3.000.000 đồng). Nhận tiền xong, L rút 200.000 đồng đưa cho T để đi xe ôm về nhà. Sau đó, L, L1 lên xe mô tô cho C chở về nhà của C1. Tại đây, L đưa cho C số tiền thắng từ T 9.000.000 đồng. Cảnh lấy 5.600.000 đồng chia đều cho 14 đồng phạm, mỗi người được 400.000 đồng. C giữ lại 3.400.000 đồng để chi trả cho các khoản ăn uống những ngày trước.

Khoảng 11 giờ ngày 18/6/2016 với cách thức cũ S cùng với C, L, H, L1, C1, T, L2, N1, T1, C2, T2, T3 và tên Đạo dàn cảnh đánh bạc gần cổng bệnh viện Quân đoàn 4, sau khi dọn ra chơi khoảng 30 phút không có người đi đường tham gia chơi nên S cùng các đồng phạm đi về.

Ngày 29/6/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An) bắt khẩn cấp Hà Văn H, Phạm Quang L; ngày 30/6/2016 bắt khẩn cấp Nguyễn Văn C, Đinh Văn C1, Phạm Thị N; ngày 10/7/2016 bắt khẩn cấp Hồ Ngọc L1; ngày 01/8/2016 bắt khẩn cấp Vũ Đình T.

Ngày 06/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Dĩ An ra các Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T1, Đặng Quang C về tội

Đánh bạc; ra Quyết định khởi tố bị can đối với Đinh Văn S, Hồ Ngọc Anh T, Nguyễn Ngọc N về tội Đánh bạc. Đến ngày 10/01/2017 ra Quyết định khởi tố đối với Uông Ngọc T .

Đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Ngọc N, Đinh Văn S, Uông Ngọc T bỏ trốn. Ngày 10/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Dĩ An đã ra Quyết định truy nã đối với T, N, S, T1. Ngày 05/02/2020 bị cáo N bị bắt truy nã.

Ngày 19/9/2017 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An) tỉnh Bình Dương xét xử đối với Nguyễn Văn C, Hồ Ngọc L, Hà Văn H, Vũ Đình T, Đinh Văn C1, Phạm Quang L1, Đặng Quang C1, Hồ Ngọc Anh T1, Phạm Thị N1, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Thanh T2 cũng như xử lý vật chứng vụ án, theo bản án số 249.

Ngày 26/11/2019 Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử đối với bị cáo Đinh Văn S, theo bản án số 419.

Ngày 11/3/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử đối với bị cáo Uông Ngọc T, theo bản án số 81.

Đối với người tên Đ hiện chưa xác định được nhân thân. Công an Thành phố Dĩ An tách điều tra xử lý sau. Đối với L và đồng phạm bắt T đi cầm xe mô tô để trả tiền T đánh bạc thua nhóm của L, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình về tội cưỡng đoạt tài sản nên không xử lý.

Tổng số tiền bị cáo N cùng các đồng phạm sử dụng đánh bạc 13.100.000 đồng (gồm 900.000 đồng S cùng các đồng phạm bỏ ra và 12.200.000 đồng Nguyễn Thanh T bỏ ra chơi đánh bạc).

Bản Cáo trạng số 158/CT – VKS -DA ngày 24 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 48 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Ngạn từ 06 đến 09 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo N nộp lại 400.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo N có yêu cầu được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo N: Lời khai của Nguyễn Văn C, Hồ Ngọc L, Hà Văn H, Vũ Đình T, Đinh Văn C, Phạm Quang L1, Đặng Quang C1, Hồ Ngọc Anh T, Phạm Thị N, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Thanh T1, Đinh Văn S lời khai bị cáo Nguyễn Ngọc N tại cơ quan điều tra thể hiện. Vào ngày 12/6/2016, bị cáo Nguyễn Ngọc Ngạn đã cùng các đồng phạm bàn bạc tổ chức Đánh bạc bằng hình thức "đoán xu" thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 13.100.000 đồng. Như vậy, hành vi trên của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N phạm tội có tổ chức, quy định điểm a khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về nhân thân: Bị cáo N có nhân thân xấu thể hiện việc có tiền sự, bản thân đã bị xử phạt tiền về hành vi đánh bạc năm 2005, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo N thực hiện là ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng tại địa phương. Đánh bạc được xem là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần xử phạt bị cáo N mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tự cải tạo, rèn luyện giáo dục bản thân sau này không vi phạm nữa.

[3] Trong vụ án có tính chất đồng phạm, do có sự phân công cụ thể vài trò từng người như người chỉ huy, cảnh giới, người xem, người cổ vũ… bị cáo N được phân công đóng giả người xem, cổ vũ. Do vậy, bị cáo N cùng các đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội có tổ chức.

[4] Đối với Nguyễn Văn C, Hồ Ngọc L, Hà Văn H, Vũ Đình T, Đinh Văn C1, Phạm Quang L1, Đặng Quang C1, Hồ Ngọc Anh T, Phạm Thị N1, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Thanh T1, Đinh Văn S tham gia cùng với bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội. Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã xét xử cũng như xử lý vật chứng trong vụ án, do vậy Hội đồng xét xử không xét.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo N phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[6] Về thủ tục tố tụng

[6.1] Bị cáo Nguyễn Ngọc N thực hiện hành vi Đánh bạc vào ngày 12/6/2016 tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên đối chiếu Điều 321 về tội Đánh bạc, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực ngày 01/01/2018 có khung hình phạt nặng hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, Viện kiểm sát áp dụng điều luật quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 để truy tố, xét xử đối với bị cáo N là phù hợp pháp luật.

[6.2] Bị cáo Nguyễn Ngọc N có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị cáo N.

[6.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo N phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ vào điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14. Căn cứ vào khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 48 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù đối với bị cáo tính từ ngày 05/02/2020.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc N nộp lại 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Ngọc N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP Dĩ An ;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự TP Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD**;**
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh